

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027
và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027; xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 3960/SGDDĐT-VP ngày 17/8/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027 và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027; Thông báo kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo; góp phần bảo đảm thực chất, hiệu quả; chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”, gắn với đổi mới thể chế và tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nâng cao nhận thức, quyết tâm mạnh mẽ và quan tâm công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho năm học 2026-2027, bảo đảm Lễ khai giảng năm học thực sự là ngày hội của học sinh và giáo viên, trang trọng và thiết thực là “Ngày hội của toàn dân”.

2. Yêu cầu

Bảo đảm phương châm phân công nhiệm vụ 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả” trong thực hiện nhiệm vụ; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình, sản phẩm công việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, hoàn thiện các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ năm học

Tập trung rà soát, đề xuất các chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027, bảo đảm đủ trường, lớp, sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu và cơ sở vật chất; bảo đảm an toàn trường học, không để xảy ra tình trạng thiếu các điều kiện thiết yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy học.

Tiếp tục rà soát, thực hiện Phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập phù hợp với quy mô dân số, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển của từng địa bàn; bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục của người học.

2. Phát triển và sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

Rà soát, điều động, bố trí, sắp xếp đội ngũ viên chức quản lý giáo dục, nhân viên hỗ trợ và giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, quy mô trường lớp và yêu cầu thực tế; ưu tiên tăng cường giáo viên trực tiếp giảng dạy. Thực hiện điều động, chuyển chuyển, biệt phái giáo viên để khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ giữa các cơ sở giáo dục, địa phương và môn học; thực hiện tuyển dụng theo số biên chế được giao, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định. Đối với những nơi còn thiếu giáo viên, căn cứ quy định và khả năng cân đối ngân sách, thực hiện ký hợp đồng lao động để bảo đảm đủ giáo viên giảng dạy.

Việc sắp xếp phải gắn với rà soát, giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức, nhân viên và người lao động chịu tác động của quá trình sắp xếp.

Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách lĩnh vực giáo dục và đào tạo cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương.

3. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và sử dụng hiệu quả tài sản công

Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, kiên cố hóa cơ sở vật chất trường, lớp học. Ưu tiên tập trung nguồn lực cho các cơ sở giáo dục tại vùng có điều kiện

kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các địa bàn còn thiếu cơ sở vật chất, trường lớp.

Tiếp tục rà soát nhu cầu sử dụng cơ sở nhà, đất phục vụ giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn; đồng thời rà soát các cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc phạm vi quản lý và các cơ sở nhà, đất do các Bộ, ngành chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp. Trên cơ sở nhu cầu thực tế và kết quả rà soát, ưu tiên bố trí, chuyển đổi công năng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư có vị trí, quy mô phù hợp để sử dụng làm cơ sở bảo đảm thực hiện đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; kịp thời đưa cơ sở vào khai thác, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, xuống cấp các công trình, trụ sở sau khi sáp nhập.

4. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và an toàn trường học

Tăng cường các giải pháp hỗ trợ trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh thuộc nhóm yếu thế; thực hiện giáo dục hòa nhập, duy trì sĩ số, huy động học sinh ra lớp, không để học sinh vì hoàn cảnh kinh tế, điều kiện địa lý hoặc các yếu tố khác mà bị hạn chế cơ hội tiếp cận giáo dục.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đối với người học theo quy định; quan tâm hỗ trợ học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các địa bàn có khu công nghiệp, khu kinh tế góp phần bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng cho người học.

Tăng cường tư vấn, hỗ trợ tâm lý học đường; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe học sinh; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn khu vực trường học. Tăng cường phòng, chống bạo lực học đường, thuốc lá điện tử, ma túy học đường và các tệ nạn xã hội khác.

Phối hợp rà soát, kiểm tra một số địa bàn, trường học có nguy cơ cao về bạo lực học đường, ma túy, thuốc lá điện tử; kịp thời chỉ đạo, xử lý, khắc phục các nguy cơ trước khai giảng và bảo đảm môi trường giáo dục an toàn cho học sinh trong quá trình học tập. Đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình, công an, y tế và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn khu vực trường học.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và đổi mới kiểm tra, đánh giá, thi cử

Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, đánh giá, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực và kết quả học tập của người học. Tăng cường các giải pháp phòng, chống gian lận trong kiểm tra, thi cử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là trong tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chú trọng phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục, cơ quan chức năng, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm bảo đảm công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử công bằng, trung thực, minh bạch, khách quan, hiệu quả theo quy định.

Rà soát, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử, tuyển sinh đầu cấp; giảm các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết, giảm áp lực đối với học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, khách quan trong tuyển sinh và đánh giá kết quả học tập.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và quản trị giáo dục

Tiếp tục hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu giáo dục bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, dùng chung; tăng cường sử dụng dữ liệu số, giảm hồ sơ giấy, báo cáo trung gian và thủ tục hành chính không cần thiết; không phát sinh hồ sơ, sổ sách ngoài quy định, tạo điều kiện để giáo viên tập trung thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động liên kết giáo dục, bảo đảm đúng quy định, thiết thực, hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến thời gian và việc thực hiện chương trình giáo dục chính khóa.

7. Tăng cường quản lý các khoản thu và hoạt động dạy thêm, học thêm

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý các khoản thu trong cơ sở giáo dục; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng lạm thu, ép buộc hoặc gợi ý học thêm trái quy định. Công khai thông tin, số điện thoại tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến các khoản thu, dạy thêm, học thêm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lạm thu, ép buộc hoặc gợi ý học thêm trái quy định, gây áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh; xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý trực tiếp khi để xảy ra vi phạm.

8. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và nguồn nhân lực

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, ngành nghề đào tạo hiệu quả thấp. Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo, thực hành và giải quyết việc làm.

Rà soát, đề xuất và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ, hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng đào tạo theo kết quả đầu ra, kết nối cơ sở giáo dục với doanh nghiệp, tăng cường nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Tập trung hoàn thành, đưa vào hoạt động các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền

Tập trung các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các công trình trường phổ thông nội trú liên cấp thuộc đợt 1, bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả đầu tư và tiến độ đưa công trình vào sử dụng; chuẩn bị đầy đủ các điều

kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí và các điều kiện phục vụ tổ chức dạy học, ăn, ở, sinh hoạt nội trú để các trường có thể đi vào hoạt động ngay khi hoàn thành.

Đối với các công trình thuộc đợt 2, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện dự án, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

10. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và tăng cường kiểm tra, giám sát

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời biểu dương những mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời, xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có vi phạm, để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các đơn vị, địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Các nguồn huy động hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường, đặc khu kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục hoàn thiện các điều kiện tổ chức hoạt động sau sắp xếp; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, bố trí đội ngũ, thời khóa biểu và các điều kiện tổ chức dạy học; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục đầy đủ, đúng quy định ngay từ đầu năm học.

Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và UBND các xã, phường, đặc khu rà soát, xác định nhu cầu, cơ cấu giáo viên; tham mưu phương án bố trí, điều động, chuyển chuyển, biệt phái, tuyển dụng và sử dụng đội ngũ theo thẩm quyền; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy học

Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an toàn trường học, y tế trường học, an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử, tai nạn thương tích, đuối nước và các nguy cơ mất an toàn đối với học sinh.

Chủ trì hướng dẫn tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2026-2027; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Lễ Khánh thành các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền theo kế hoạch.

Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định; tham mưu đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu rà soát biên chế, số lượng người làm việc, vị trí việc làm và cơ cấu đội ngũ trong các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung số lượng người làm việc theo quy định; phối hợp với ngành Giáo dục tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên theo cơ cấu môn học, cấp học, ưu tiên địa bàn còn thiếu giáo viên.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức cấp xã trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí, lồng ghép và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; bảo đảm kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và các nhiệm vụ cấp thiết của ngành giáo dục theo quy định và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu xử lý, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư để phục vụ phát triển giáo dục theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát quy hoạch đô thị và nông thôn; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư xây dựng trường học theo thẩm quyền; tham gia phối hợp xử lý, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư để phục vụ phát triển giáo dục theo quy định.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu rà soát quy hoạch, quỹ đất, nhu cầu đầu tư xây dựng trường, lớp học; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đất đai, đầu tư xây dựng trường học; phối hợp xử lý, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư để phục vụ phát triển giáo dục theo quy định.

6. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu hướng dẫn, kiểm tra công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục, nhất là các trường tổ chức ăn bán trú; kịp thời hướng dẫn xử lý các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn của học sinh.

7. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ sở giáo dục bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở giáo dục và khu vực xung quanh trường học; tăng cường phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ liên quan đến bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và các hành vi gây mất an toàn cho học sinh.

8. UBND các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và nội dung Kế hoạch, chủ động cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

Chủ động bố trí, sử dụng ngân sách địa phương và huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương; bảo đảm các điều kiện về trường, lớp, đội ngũ, sách giáo khoa, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác phục vụ năm học 2026 - 2027.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý các trường hợp lạm thu; dạy thêm, học thêm không đúng quy định; công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường học đường; phòng, chống bạo lực học đường, ma túy, thuốc lá điện tử và các nguy cơ gây mất an toàn đối với học sinh trên địa bàn. Công khai kết quả kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở giáo dục chưa bảo đảm các điều kiện về an toàn trường học theo quy định.

9. Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu, thực hành, thực tập; tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học theo nội dung Kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ được giao hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện và báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) tình hình, kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dực nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng chuyên môn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{-BNT}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc

PHỤ LỤC
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Thực hiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý đúng quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành	Quyết định, Phương án	31/8/2026
2	Rà soát số lượng giáo viên thừa, thiếu từng môn học, cấp học; thực hiện điều động, chuyển chuyên, biệt phái và tuyển dụng hết số biên chế được giao, ưu tiên tăng cường giáo viên giảng dạy trực tiếp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; UBND các xã, phường, đặc khu	Công văn, Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
3	Kịp thời rà soát, giải quyết đầy đủ, đúng quy định chế độ, chính sách đối với viên chức, nhân viên và người lao động chịu tác động của việc sắp xếp cơ sở giáo dục; thực hiện việc bảo lưu phụ cấp lãnh đạo quản lý đối với người được bố trí, sắp xếp theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đội ngũ trong quá trình sắp xếp.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành.	Công văn, Báo cáo	30/9/2026
4	Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tổng hợp, đưa nội dung bồi dưỡng, hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách lĩnh vực giáo dục và đào tạo cấp xã vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Tô chức bồi dưỡng	Thường xuyên
5	Rà soát quy hoạch đô thị và nông thôn; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đầu tư xây dựng; theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư xây dựng trường học theo thẩm quyền; tham gia phối hợp xử lý, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư để phục vụ phát triển giáo dục theo quy định	Sở Xây dựng	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Kết quả rà soát, phương án bố trí và đầu tư trường học	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Rà soát quy hoạch, quỹ đất, nhu cầu đầu tư xây dựng trường, lớp học; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đất đai, đầu tư xây dựng trường học; phối hợp xử lý, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất, trụ sở dôi dư để phục vụ phát triển giáo dục theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Kết quả rà soát	Thường xuyên
7	Chủ động rà soát các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư để đề xuất, tổ chức chuyển đổi công năng thành cơ sở giáo dục.	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu Các sở, ban, ngành	Văn bản, Báo cáo	Thường xuyên
8	Bảo đảm đủ trường, lớp, sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu và an toàn công trình trường học cho năm học mới 2026 - 2027.	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành	Báo cáo kết quả thực hiện	31/8/2026
9	Bảo đảm tiến độ thi công, hoàn thành các hạng mục theo thiết kế được phê duyệt, bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả đầu tư và tiến độ đưa công trình vào sử dụng (đợt 1).	Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã Dục Nông, Mô Rai, Sa Loong, Rờ Koi; Các sở, ban, ngành	Báo cáo kết quả thực hiện	30/8/2026
10	Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí và các điều kiện phục vụ tổ chức dạy học, ăn, ở, sinh hoạt nội trú để nhà trường có thể đi vào hoạt động ngay sau khi hoàn thành.	UBND các xã Dục Nông, Mô Rai, Sa Loong, Rờ Koi	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các sở, ban, ngành	Báo cáo kết quả thực hiện	05/9/2026
11	Hoàn thiện hồ sơ dự án, thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng và các thủ tục đầu tư có liên quan; tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.	Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi	Sở Xây dựng; UBND các xã Bờ Y, Đăk Long, Đăk Plô, Ia Đal, Ia Toi; Sở Giáo dục và Đào tạo; Các sở, ban, ngành	Theo tiến độ thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Hoàn thành các thủ tục theo quy định

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
12	Hướng dẫn thực hiện quy định về hồ sơ, sổ sách, báo cáo để giảm áp lực cho giáo viên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành	Văn bản hướng dẫn	Sau khi Bộ GDĐT có hướng dẫn
13	Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu theo quy định; công khai thông tin, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về lạm thu, dạy thêm, học thêm trái quy định tại các cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành	Thông báo, Công văn.	30/9/2026
14	Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lạm thu, ép buộc hoặc gợi ý học thêm trái quy định, gây áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
15	Đề xuất phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2027 - 2028 theo hướng giảm áp lực, bảo đảm công bằng, minh bạch, khách quan.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành	Văn bản đề xuất phương án	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ¹
16	Hướng dẫn, triển khai các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, văn hóa; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật và chuẩn mực ứng xử cho học sinh; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và các nguy cơ, rủi ro đối với học sinh, nhất là trên không gian mạng.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành	Công văn hướng dẫn	31/8/2026
17	Hướng dẫn, kiểm tra công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch, dinh dưỡng tại các cơ sở giáo dục; rà soát điều kiện bếp ăn, tổ chức ăn bán trú, nội trú; kịp thời khắc phục các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng học sinh.	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Báo cáo/kết quả kiểm tra	Thường xuyên

¹ Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang lấy ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
18	Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở giáo dục và khu vực xung quanh trường học; rà soát các địa bàn, cơ sở giáo dục có nguy cơ cao về bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và các nguy cơ mất an toàn khác; kịp thời xử lý theo thẩm quyền.	Công an tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
19	Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2026-2027.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành	Công văn hướng dẫn	Tháng 8/2026
20	Tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2026 – 2027; Lễ Khai giảng năm học 2026 – 2027 và Khánh thành các trường phổ thông liên cấp nội trú xã biên giới đất liền vào sáng ngày 05/9/2026.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành	Các văn bản triển khai	05/9/2026
21	Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị kết hợp với Hội nghị tổng kết năm học 2025 - 2026 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành	Các văn bản triển khai; Tài liệu Hội nghị; Hội nghị được tổ chức	31/8/2026
22	Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch; theo dõi tiến độ, đánh giá kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, biểu dương mô hình tốt và xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân vi phạm.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành	Các văn bản triển khai	31/8/2026
23	Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của doanh nghiệp, khu công nghiệp và thị trường lao động địa phương; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, ngành nghề đào tạo hiệu quả thấp.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các văn bản triển khai	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
24	Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học; tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục phổ thông và các tổ chức dịch vụ việc làm; từng bước thực hiện đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động và bảo đảm các điều kiện, chính sách hỗ trợ người học theo quy định.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; Các sở, ban, ngành; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các văn bản triển khai	Thường xuyên
25	Tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng nhân lực. Khuyến khích, từng bước thực hiện đặt hàng đào tạo theo nhu cầu nhân lực cụ thể; huy động, bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ.	Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành	Các văn bản triển khai	Thường xuyên